

ĐÁP ÁN LESSON 3 UNIT 4 SGK TIẾNG ANH 5

Bài 1. Listen and repeat. (Nghe và lặp lại)

Bài nghe:

Học sinh tự thực hành nghe và lặp lại. Chú ý lặp lại thật chính xác trọng âm của từ. Chú ý trọng âm của danh từ có 2 âm tiết và động từ có hai âm tiết.

Bài 2. Mark the word stress. Then say the words aloud (Đánh dấu trọng âm của các từ dưới đây. Sau đó đọc to các từ đó)

1. 'water	2. 'party	3. en'joy	4. 'birthday
5. in'vite	6. 'Monday	7. 'comics	8. 'picnic
9. car'toon	10. 'Sunday	11. re'peat	12. com'plete

Bài 3. Let's chant. (Cùng hát)

Bài nghe:

When was your birthday?

When was your birthday?

It was last Sunday.

Who did you invite?

All my best friends.

What did you do?

We ate cakes and sweets.

Did you enjoy it?

Yes! It was great!

Hướng dẫn dịch:

Khi nào là sinh nhật của bạn?

Khi nào là sinh nhật của bạn?

Vào Chủ nhật vừa qua.

Bạn đã mời ai?

Tất cả những người bạn tốt nhất của tớ. Các bạn đã làm gì?

Chúng tớ đã ăn bánh và kẹo.

ĐÁP ÁN LESSON 3 UNIT 4 SGK TIẾNG ANH 5

Các bạn có thích bữa tiệc đó không?

Có! Nó rất tuyệt!

Bài 4. Read and answer. (Đọc và trả lời câu hỏi)

1. It was last Sunday.
2. Some of his classmates went to the birthday party.
3. He played the guitar.
4. She played the piano.

Hướng dẫn dịch:

Tên mình là Nam. Chủ nhật trước là sinh nhật mình. Mình đã mời một số bạn cùng lớp đến dự tiệc. Họ tặng mình những món quà như truyện tranh, người máy và gấu bông. Chúng mình ăn bánh, kẹo, hoa quả và kem. Chúng mình uống nước hoa quả. Chúng mình hát các bài hát tiếng Anh và tiếng Việt. Chúng mình nhảy múa nữa. Phong chơi đàn ghi-ta còn Linda chơi đàn pi-a-nô. Buổi tiệc kết thúc vào lúc 7 giờ tối. Chúng mình thích bữa tiệc này lắm.

Bài 5. Write about your birthday party. (Viết về sinh nhật của bạn)

1. My last birthday party was one week ago.
2. My friends and my classmates went to my birthday party.
3. We had nice food and drinks and watched cartoons.

Bài 6. Project (Dự án)

Discuss in groups what present to give a classmate for his/ her birthday.

(Thảo luận nhóm về việc tặng quà một bạn cùng lớp nhân dịp sinh nhật của bạn ấy.)

Học sinh tự thảo luận.

Bài 7. Colour the stars. (Tô màu các ngôi sao)

Now I can ... (Bây giờ em có thể)

- Hỏi và trả lời các câu hỏi về các hoạt động trong quá khứ.
- Nghe và hiểu bài nghe về các hoạt động trong quá khứ.
- Đọc và hiểu bài đọc về các hoạt động trong quá khứ.
- Viết về ngày sinh nhật của em.